

# **BÀI 40: ĐA DẠNG DẠNG VÀ ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA LỚP BÒ SÁT**

## **I. ĐA DẠNG CỦA BÒ SÁT**

- Có số lượng loài lớn.
- Các loài bò sát đều có đặc điểm là: da khô, có vảy sừng bao bọc và sinh sản trên cạn.
- Bò sát hiện nay, được chia thành các bộ:
  - + Bộ Đầu mỏ (hiếm)
  - + Bộ Có vảy: Thằn lằn, rắn.
  - + Bộ Cá sấu: Cá sấu Xiêm
  - + Bộ Rùa: Rùa, baba..
- Chúng có lối sống và môi trường sống phong phú.

## **II. CÁC LOÀI KHỦNG LONG**

### **1. Sự ra đời và thời đại phồn thịnh của khủng long**

- Tổ tiên của Bò sát được hình thành cách đây khoảng 280 – 230 triệu năm.
- Gặp điều kiện thuận lợi bò sát cổ phát triển mạnh mẽ thời kì phồn thịnh của bò sát thời đại Bò sát hoặc thời đại Khủng long.
- Trong thời kì Khủng long có nhiều loài bò sát to lớn, hình thù kì lạ, thích nghi với những môi trường sống có điều kiện sống rất khác nhau.

### **2. Sự diệt vong của khủng long**

- Trái Đất xuất hiện chim và thú.
- Khí hậu Trái đất thay đổi, điều kiện sống không còn thuận lợi, xuất hiện thiên thạch => Chỉ còn 1 số loài có kích cỡ nhỏ như: thằn lằn, rắn, rùa, cá sấu ... còn tồn tại cho đến ngày nay.

## **III. ĐẶC ĐIỂM CHUNG**

- Sống hoàn toàn ở trên cạn
- Da khô, có vảy sừng
- Cổ dài, màng nhĩ nằm trong hốc tai
- Chi yếu, có vuốt sắc
- Là động vật biến nhiệt
- Có cơ quan giao phối, thụ tinh trong
- Trứng có màng dai hoặc có vỏ đá vôi bao bọc, giàu noãn hoàng.

## **IV. VAI TRÒ**

- Đa số là có lợi:
  - + Có ích cho nông nghiệp: tiêu diệt sâu bọ như thằn lằn, tiêu diệt chuột như rắn.
  - + Có giá trị thực phẩm: ba ba, cá sấu..
  - + Sản phẩm mỹ nghệ: vảy đồi mồi, da rắn, cá sấu ...
  - + Làm thuốc: yếm rùa, mật rắn..
- Tác hại: gây độc cho người: rắn độc

## **BÀI 41: CHIM BÒ CÀU**

## **I. ĐỜI SỐNG**

- Bồ câu nhà có tổ tiên là bồ câu núi.
- Sống trên cây, bay giỏi.
- Tập tính làm tổ.
- Sinh sản:
  - + Thụ tinh trong.
  - + Trứng có nhiều noãn hoàng, có vỏ đá vôi.
  - + Có hiện tượng ấp trứng, nuôi con bằng sữa điều.

## **II. CẤU TẠO NGOÀI VÀ DI CHUYỂN**

### **1. Cấu tạo ngoài**

- Thân hình thoi: làm giảm sức cản không khí khi bay
- Lông ống có các sợi lông làm thành phiế mỏng: làm cho cánh chim giang ra, tạo 1 diện tích rộng.
- Lông tơ có các sợi lông mảnh làm thành chùm lông xốp: giữ nhiệt và làm thân chim nhẹ.
- Chi trước: Cánh chim: Quạt gió (động lực của việc bay), cảm không khí khi hạ cánh.
- Chi sau có 3 ngón trước và 1 ngón sau: giúp chim bám chặt vào cành cây và khi hạ cánh.
- Mỏ sừng bao bọc hàm không có răng: làm đầu chim nhẹ.
- Cổ dài, khớp với thân: phát huy được tác dụng của giác quan, bắt mồi, rửa lông.

### **2. Di chuyển:**

- có 2 hình thức:
  - + Bay lượn: điều hâu, chim ưng...
  - + Bay vỗ cánh: Chim sẻ, chim ri..